TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY BẮC** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 117/2024/QĐST-HNGĐ	*M, ngày 18 tháng 12 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 346/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2024 giữa:

1/ Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị Yến L** - Sinh năm: 2000, địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

2/ Bị đơn: Anh **Nguyễn Trực E** - Sinh năm: 1991; địa chỉ nơi đăng ký thường trú: Ấp C, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre; địa chỉ nơi cư trú hiện nay: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Yến L với anh Nguyễn Trực E.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Yến L và anh Nguyễn Trực E thuận tình ly hôn, không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

2.2) Về con chung: Chị Phạm Thị Yến L và anh Nguyễn Trực E chưa có con chung nên không xem xét, giải quyết.

2.3) Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Yến L và anh Nguyễn Trực E không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.4) Về nợ chung: Chị Phạm Thị Yến L và anh Nguyễn Trực E trình bày là không có nên không xem xét, giải quyết.

2.5) Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị Yến L tự nguyện nhận chịu 150.000VNĐ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm mà chị Yến L đã nộp là 300.000VNĐ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0004636 ngày 08/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre; hoàn trả lại cho chị Phạm Thị Yến L số tiền chênh lệch là 150.000VNĐ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc;
- Chi cục T.H.A.D.S huyện Mỏ Cày Bắc;
- Phòng KTNV và THA-TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Tân Thành Bình;
- Lưu: Hồ sơ, Vp, Bp.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Văn Nguyên